TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2021/HS-ST
Ngày: 24-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **LÊ THỊ DIỄM**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **TRẦN VĂN SÁU**

Ông **LÊ VĂN LÂU**

- Thư ký phiên tòa: Ông **HỨA QUỐC THÁI**– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **TRẦN TRƯỜNG DUY** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Duy C**, sinh năm 1996, tại Tiền Giang. Nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Tuyết C, sinh năm 1975 và bà Trương Thị Diễm T sinh năm 1977; Anh, em ruột có 02 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không. Tiền sự: 01 lần: Ngày 29/01/2019, Nguyễn Duy C bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, với thời hạn là 14 tháng, bị cáo chấp hành xong vào ngày 05/5/2020. Về nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình, học hết lớp 09 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình cho đến ngày phạm tội. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/10/2020, đến ngày 09/11/2020 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C. Hiện bị cáo Nguyễn Duy C đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

Người làm chứng:

1. Chị **Ngô Thị Trúc G**, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt).

2. Bà **Trương Thị Diễm T**, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Có mặt).

Người chứng kiến:

1. Chị **Lục Thị M**, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

2. Ông **Văn Đình C**, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 31/10/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C kết hợp với Công an và Dân phòng xã H tuần tra trên tuyến đường đan nông thôn, thuộc tổ 3, Đội 1, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang phát hiện Nguyễn Duy C điều khiển xe mô tô biển số 63H6 – 3869, không đội mũ bảo hiểm, phía sau chở theo chị Ngô Thị Trúc G (bạn C) và bà Trương Thị Diễm T (mẹ ruột C) có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Lúc này, C dùng chân phải hất nhẹ gói ny lon được hàn kín, bên trong chứa tinh thể trong suốt để trên dép dưới gót chân phải ra ngoài đường đan tại vị trí C đang đứng, rồi C đi bộ về hướng xã H một đoạn 9,8m thì bị Công an phát hiện, nên yêu cầu C quay lại thì C khai gói ny lon được hàn kín, bên trong chứa tinh thể trong suốt là ma túy đá của C mua về để sử dụng, nên lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật, gồm:

- Thu tại nền đất cạnh đường đan 01 gói ny lon hàn kín, chứa tinh thể trong suốt được niêm phong trong bao thư có chữ ký của Nguyễn Duy C; 01 điện thoại di động hiệu Oppo; 01 xe mô tô biển số 63H6 – 3689.

- Tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen được niêm phong trong bao thư có chữ ký của Trương Thị Diễm T.

Theo kết luận giám định số 536/KLGĐ-PC09 ngày 02/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu tinh thể trong suốt bên trong 01 gói ny lon được niêm phong trong bao thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2812 gam, loại Methamphetamine.

Sau khi giám định, Cơ quan giám định hoàn lại mẫu tinh thể có khối lượng 0,2062 gam và vỏ bao gói được để trong bao thư niêm phong số 536.

Quá trình điều tra, Nguyễn Duy C đã khai nhận: C là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 21 giờ ngày 30/10/2020, C đến tiệm internet ở xã H để chơi game và nhắn tin qua ứng dụng Mesenger với người có nick là Nguyen T để hỏi mua 300.000 đồng ma túy. Theo lời hẹn, C điều khiển xe mô tô biển số 63H6 – 3689 đến cây xăng ở đối diện Nghĩa trang liệt sĩ huyện C gặp được T và đưa cho T 300.000 đồng. Sau đó, T chỉ cho C biết chỗ T cất giấu ma túy là ở dưới gốc cây, cạnh đường xi măng, phía trước nghĩa trang liệt sĩ huyện C nên C điều khiển xe qua lộ đến Nghĩa trang liệt sĩ huyện C tìm kiếm và lấy ma túy để dưới gót chân phải đè lên và điều khiển xe về hướng xã H chơi. Đến khoảng 0 giờ 20 ngày 31/10/2020, C điều khiển xe mô tô biển số 63H6 – 3689 đến khách sạn Trường An, thuộc ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang chở bà Trương Thị Diễm T và chị Ngô Thị Trúc G về nhà bà T chơi. Trên đường về thì bị Công an chặn dừng kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện C đang tàng trữ trái phép chất ma túy, nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy và vật chứng nêu trên. Mục đích C tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSCB ngày 09/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo Nguyễn Duy C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy C đã phạm

tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Duy C từ 18 đến 24 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Duy C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội là: bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 31/10/2020, tại đường đan nông thôn thuộc tổ 3, Đội 1, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C kết hợp với Công an xã H và Dân phòng xã H bắt quả tang bị cáo Nguyễn Duy C đang tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng. Tang vật thu giữ với khối lượng 0,2812 gam ma túy, loại Methamphetamine. Lời nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo C đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là ảnh hưởng đến sức khỏe mình, suy yếu nòi giống và có thể dẫn đến hành vi phạm tội khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp, không sợ bị phát hiện. Bản thân bị cáo có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 14 tháng, bị cáo chấp hành xong vào ngày 05/5/2020. Sau khi chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đáng lý ra bị cáo phải biết ăn năn, hối cải làm lại từ đầu, có ý chí phấn đấu vươn lên để tạo thu nhập cho bản thân, phát triển kinh tế gia đình nhưng trái lại bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho những ai đang có tư tưởng phạm tội như bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Đối với người nam có nick là Nguyen T (không rõ họ tên và địa chỉ) bán ma túy cho Nguyễn Duy C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với bà Trương Thị Diễm T và chị Ngô Thị Trúc G, quá trình điều tra xác định bà T và chị G không biết việc bị cáo Nguyễn Duy C tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với anh Nguyễn Văn C cho bị cáo Nguyễn Duy C mượn xe mô tô biển số 63H6 – 3689, quá trình điều tra xác định anh C không biết việc C sử dụng xe của anh làm phương tiện đi mua ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không có căn cứ để truy cứu trách

nhiệm hình sự.

Đối với chị Ngô Thị Trúc G có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không đặt ra xem xét.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, quá trình xác minh xác định thuộc quyền sở hữu của bà Trương Thị Diễm T, bà T cho C mượn, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trao trả điện thoại trên cho bà T.

Đối với xe mô tô biển số 63H6 – 3689 anh Nguyễn Văn C cho bị cáo Nguyễn Duy C mượn. Quá trình điều tra xác định anh C không biết việc bị cáo C sử dụng xe của anh làm phương tiện đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả lại cho anh Nguyễn Văn C.

Đối với 01 bao thư niệm phong số 536 bên trong có 0,2062gam ma túy loại Methamphetamine và vỏ bao gói là vật cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố phía Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ vào các Điều 106, 135, khoản 2 Điều 136, 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 31 tháng 10 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao thư niêm phong số 536 bên trong có 0,2062gam ma túy loại Methamphetamine và vỏ bao gói.

3.Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Duy C phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Duy C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn C có quyền

kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Công an huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Diễm